

Bản án số: 102/2022/HS-ST
Ngày 20/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Ngọc Cúc

+ Bà Trần Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Quang Tuyến – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Công T**, sinh năm 1995, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 11, Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C (còn sống) và bà Hoàng Thị T (còn sống), có vợ Nguyễn Thúy A và 01 con sinh ngày 03/7/2022; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 27/01/2022 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

2. **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1993, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 8, Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A (còn sống) và bà Bùi Thị T (đã chết); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 27/01/2022 thì được thay

đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. **Lê Văn Q**, sinh năm 1986, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đ (còn sống) và bà Lê Thị C (đã chết), có vợ Vũ Thị L và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/01/2022, tại ấp 1, xã M, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn Q mua được 01 cá thể Tê tê 06kg của một người đàn ông không rõ tên với giá 11.600.000 đồng mang về nhà ở Khu phố 1, thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cất giữ nhằm mục đích bán cho người khác.

Đến 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2022, Nguyễn Hoàng N đang ở nhà tại Khu phố 2, thị trấn V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì có đối tượng Hải không rõ địa chỉ, điện thoại cho N hỏi mua 01 cá thể Tê tê giá 2.600.000 đồng/1kg và hẹn giao hàng tại xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Do biết Lê Văn Q buôn bán động vật hoang dã, N sử dụng điện thoại Iphone Xs, số sim 0971219319 (Q đã bỏ điện thoại này) gọi cho Lê Văn Q theo số sim 0964878409 hỏi mua cá thể Tê tê. Đến 12 giờ, Q điện thoại báo có hàng với giá 2.350.000 đồng/01kg và hẹn N đến lấy hàng. N rủ Nguyễn Công T đi cùng giao cá thể Tê tê cho khách tại khu vực Nghĩa trang xã Thạnh Phú, tiền công trả sau thì T đồng ý. T sử dụng xe mô tô biển số 60B4-712.46 đến nhà Q lấy cá thể Tê tê khối lượng 06 kg và trả cho Q 1.500.000 đồng. T và N sử dụng xe mô tô biển số 60B4-712.46 mang cá thể Tê tê đi xã Thạnh Phú giao cho đối tượng Hải. Khi đến Công ty ChangShin, N giao cá thể Tê tê và xe mô tô biển số 60B4-712.46 cho T đi giao Tê tê còn N đứng chờ. Khi T mang cá thể Tê tê đến đoạn đường 768 thuộc ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai để giao cho khách hàng có số điện thoại 0777450551 thì bị Công an xã Thiện Tân phát hiện bắt giữ, lập biên bản phạm tội quả tang.

N đợi T nhưng không thấy nên đã đón xe về thị trấn Vĩnh An. Đến 19 giờ cùng ngày, N ra đầu thú tại Công an huyện Vĩnh Cửu.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

+ 01 cá thể động vật rừng còn sống nặng 6kg được đựng trong túi lưới nghi vẫn là tê tê.

+ 01 xe mô tô biển số 60B4-712.46 của Nguyễn Hoàng N.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 số sim 0357359459; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs số máy MT8W2LL/A, số sim 0335051309.

+ 01 điện thoại di động Iphone XS số sim 0971219319.

* Tại Kết luận giám định ngày 25/01/2022 của tập thể Giám định viên Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Đồng Nai kết luận:

Đối tượng giám định là loài Tê tê Java tên khoa học Manis Javanica.

Thuộc Phụ lục I tại Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Thuộc nhóm IB tại Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

* Xử lý vật chứng, tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã thả 01 cá thể Tê tê Java về môi trường tự nhiên.

Đối tượng Hải và đối tượng bán Tê tê cho Q chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Cáo trạng số 95/CT-VKSVC ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Hoàng N, Lê Văn Q về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt:

- Nguyễn Công T 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) đến 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nguyễn Hoàng N 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) đến 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Lê Văn Q 14 (mười bốn) đến 16 (mười sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 28 (hai mươi tám) đến 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 60B4-712.46 của Nguyễn Hoàng N; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 số sim

0357359459; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs số máy MT8W2LL/A, số sim 0335051309; 01 điện thoại di động Iphone XS số sim 0971219319.

+ Buộc bị cáo Lê Văn Q phải nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000 đồng thu lợi bất chính.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Nguyễn Công T: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc vợ con.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng N: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc bố.

- Bị cáo Lê Văn Q: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 20/01/2022, tại thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn Q bán 01 cá thể Tê tê Java khối lượng 06 kg cho Nguyễn Hoàng N và thu lợi bất chính số tiền 1.500.000 đồng. Cùng ngày, Nguyễn Hoàng N, Nguyễn Công T mang cá thể Tê tê Java khối lượng 06 kg đến xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai bán cho khách thì bị Công an xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai bắt quả tang. Cá thể Tê tê sau đó được cơ quan chức năng thả về rừng.

Kết luận giám định ngày 25/01/2022 của tập thể Giám định viên Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn Đồng Nai kết luận: Đối tượng giám định là loài Tê tê Java tên khoa học *Manis Javanica*. Thuộc Phụ lục I tại Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ. Thuộc nhóm IB tại Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo Nghị định

số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

Các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép động vật nằm trong danh mục cấm của Chính phủ nên hành vi đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng về các loại động vật nguy cấp, quý, hiếm, là một trong những nguyên nhân làm suy giảm sự đa dạng sinh học và mất cân bằng sinh thái. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm minh để cải tạo, răn đe đối với các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự phân công nhiệm vụ, trong vụ án này, vai trò của các bị cáo là như nhau nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Cá thể Tê tê được thả về rừng nên chưa gây thiệt hại; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, cá thể “Tê tê” được thả về rừng nên chưa gây thiệt hại; các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt bị cáo hình phạt chính là xử phạt tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 60B4-712.46 của Nguyễn Hoàng N; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 số sim 0357359459; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs số máy MT8W2LL/A, số sim 0335051309; 01 điện thoại di động Iphone XS số sim 0971219319.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng bị cáo Lê Văn Q thu lợi bất chính, cần tuyên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.500.000 đồng để nộp vào ngân sách nhà nước.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý đối với Hải và đối tượng bán Tê tê cho Quân.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; Điều 17; 47; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Hoàng N và Lê Văn Q phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”;

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Công T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Lê Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Hoàng N và Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 60B4-712.46, số khung RLHJF632XHZ030228, số máy JF63E2036072 của Nguyễn Hoàng N; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 số sim 0357359459; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs số máy MT8W2LL/A, số sim 0335051309; 01 điện thoại di động Iphone XS số sim 0971219319.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

- Buộc bị cáo Lê Văn Q phải nộp số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Hoàng N và Lê Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung